

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---oOo---

HỢP ĐỒNG CHO THUÊ NHÀ Ở

(Bản nháp - Ngày tạo: 06/02/2026)

CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Điều 472-482 Bộ luật Dân sự 2015 (Hợp đồng thuê tài sản)
- Điều 163 Luật Nhà ở 2023 (Nội dung hợp đồng thuê nhà ở)
- Luật Kinh doanh Bất động sản 2023

BÊN CHO THUÊ (BÊN A)

Họ và tên:	NGUYỄN VĂN AN
Ngày sinh:	15/03/1975
Số CCCD:	012345678901
Ngày cấp:	20/06/2021
Nơi cấp:	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Địa chỉ thường trú:	Số 45, đường Lê Lợi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại:	0901234567

BÊN THUÊ (BÊN B)

Họ và tên:	TRẦN THỊ BÍCH NGỌC
Ngày sinh:	22/08/1990
Số CCCD:	079098765432
Ngày cấp:	10/01/2022
Nơi cấp:	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Địa chỉ thường trú:	Số 12, đường Nguyễn Huệ, Phường Tân Định, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại:	0987654321

ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG

Bên A đồng ý cho Bên B thuê nhà ở tại địa chỉ: Số 88, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Diện tích:	75 m ²
Số tầng:	1
Số phòng ngủ:	2
Số phòng tắm:	1

Tình trạng: Đã hoàn thiện nội thất đầy đủ

Giấy chứng nhận: Số BD 123456, cấp ngày 10/05/2015 bởi UBND Quận 1

Trang thiết bị đi kèm:

- 2 máy lạnh Daikin 1.5HP
- 1 máy nước nóng Ariston 30L
- 1 tủ lạnh Samsung 280L
- 1 máy giặt LG 9kg
- Bộ bàn ghế phòng khách
- 2 giường ngủ kèm nệm
- 2 tủ quần áo
- Bếp ga đôi Rinnai

Mục đích thuê: Để ở (mục đích cư trú)

ĐIỀU 2: THỜI HẠN THUÊ

Thời hạn thuê là 12 tháng, từ ngày 01/03/2026 đến ngày 28/02/2027.

ĐIỀU 3: GIÁ THUÊ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Giá thuê hàng tháng: 12.000.000 VNĐ (Mười hai triệu đồng)

Ngày thanh toán: Mùng 5 hàng tháng

Phương thức thanh toán: Chuyển khoản ngân hàng

Tài khoản nhận: Nguyễn Văn An - 1234567890 - Vietcombank CN HCM

Tiền đặt cọc: 24.000.000 VNĐ (Hai mươi bốn triệu đồng (tương đương 2 tháng tiền thuê))

Chi phí khác:

- Tiền điện: Theo đồng hồ riêng, thanh toán theo giá điện sinh hoạt EVN
- Tiền nước: Theo đồng hồ riêng, thanh toán theo giá nước Sawaco
- Internet: Bên B tự đăng ký và thanh toán
- Phí quản lý: Không có

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

- 4.1. Giao nhà ở và trang thiết bị đi kèm cho Bên B theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng.
- 4.2. Bảo đảm cho Bên B sử dụng ổn định nhà thuê trong suốt thời hạn thuê.
- 4.3. Bảo trì, sửa chữa nhà ở theo định kỳ hoặc theo thỏa thuận; chịu chi phí sửa chữa lớn do hao mòn tự nhiên.
- 4.4. Hoàn trả tiền đặt cọc: Bên A hoàn trả đặt cọc trong vòng 15 ngày sau khi Bên B trả nhà và bàn giao đầy đủ.

ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

- 5.1. Sử dụng nhà đúng mục đích đã thỏa thuận.
- 5.2. Thanh toán tiền thuê đầy đủ và đúng kỳ hạn.
- 5.3. Giữ gìn nhà ở và trang thiết bị; không tự ý sửa chữa, cải tạo khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A.
- 5.4. Trả lại nhà ở và trang thiết bị đúng thời hạn và trong tình trạng ban đầu (trừ hao mòn tự nhiên).
- 5.5. Chịu chi phí sửa chữa nhỏ: Bên B chịu chi phí sửa chữa nhỏ dưới 500.000 VNĐ.

ĐIỀU 6: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- 6.1. Bên đơn phương chấm dứt hợp đồng phải thông báo bằng văn bản cho bên kia trước ít nhất 30 ngày.
6.2. Mất tiền đặt cọc nếu Bên B chấm dứt trước hạn không đúng quy định.
6.3. Bên A hoàn trả đặt cọc trong vòng 15 ngày sau khi Bên B trả nhà và bàn giao đầy đủ.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 7.1. Cho thuê lại: Không được phép cho thuê lại nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A.
7.2. Số người ở: Tối đa 4 người.
7.3. Thú cưng: Không được nuôi thú cưng.

ĐIỀU 8: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Thương lượng hòa giải. Nếu không giải quyết được, đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại TP. Hồ Chí Minh.
Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

BÊN CHO THUÊ (BÊN A)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn An

BÊN THUÊ (BÊN B)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Thị Bích Ngọc

LƯU Ý: Đây chỉ là BẢN NHẬP mang tính chất tham khảo. Hợp đồng cho thuê nhà ở nên được lập thành văn bản theo Điều 163 Luật Nhà ở 2023. Không thay thế tư vấn pháp lý chuyên nghiệp.